



CTCP TẬP ĐOÀN VINACONTROL
VINACONTROL GROUP CORPORATION

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Thời điểm bắt đầu là NCLQ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là NCLQ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ với công ty Relationship with the Company
1	Dương Thanh Huyền	Chủ tịch HĐQT Chair man of the Board of Directors	001179045734			
1.1	Dương Trung Quốc		001047004882			Người có liên quan của Thành viên HĐQT Affiliated person of Board member
1.2	Nguyễn Thị Thu Hằng		001150018906			
1.3	Phạm Văn Hội		036047002547			
1.4	Lê Thị Thảo		035153000052			
1.5	Phạm Thành Đô		001078137882			
1.6	Dương Thu Nga		001175042446			Người có liên quan của Thành viên HĐQT Affiliated person of Board member
1.7	Phùng Quốc Đức		001071020214			
1.8	Phạm Thành An		Không có N/A			
1.9	Phạm Quốc Anh		001209123450			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
2	Mai Tiến Dũng	Thành viên hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật <i>Board Member/ General Director/ Legal Representative</i>	001064011562			
2.1	Mai Văn Tuấn		Không có N/A			Người có liên quan của Tổng Giám đốc <i>Affiliated person of General Director</i>
2.2	Hoàng Thị Tài		Không có N/A			
2.3	Lê Tự Nhiên		Không có N/A			
2.4	Lý Thị Hồng Vui		Không có N/A			
2.5	Lê Thị Hương Giang		001168011686			
2.6	Mai Trúc Quỳnh		001194010176			
2.7	Mai Anh Quân		Không có N/A			Người có liên quan của Tổng Giám đốc <i>Affiliated person of General Director</i>
2.8	Mai Sỹ Tuấn		Không có N/A			
2.9	Chu Thuý Hà		001161001505			
2.10	Mai Trọng Đức		001068010650			
2.11	Cung Thị Tuyết Mai		001171011832			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Thời điểm bắt đầu là NCLQ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là NCLQ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ với công ty Relationship with the Company
3	Nguyễn Văn Quang	- Thành viên hội đồng quản trị /Board member - Giám đốc Chi nhánh Vinacontrol Hải Phòng/Director of Vinacontrol Hai Phong	030067012265			
3.01	Nguyễn Văn Thái		Không có N/A			Người có liên quan của Thành viên HĐQT Affiliated person of Board member
3.02	Nguyễn Thị Nhi		Không có N/A			
3.03	Phạm Quang Bầu		031042000235			
3.04	Nguyễn Thị Lộc		031150008814			
3.05	Phạm Thị Kim Dung		031175017078			
3.06	Nguyễn Lan Trang		031300002846			
3.07	Nguyễn Trang Nhung		031304000043			
3.08	Nguyễn Văn Nguyên		030055001496			
3.09	Nguyễn Thị Lan		044155004096			
3.10	Nguyễn Văn Soái		Không có N/A			
3.11	Nguyễn Thị Ong		Không có N/A			
3.12	Nguyễn Thị Vinh		Không có N/A			
3.13	Nguyễn Văn Thanh		031060014279			
3.14	Nguyễn Thị Xuân		030169000077			
3.15	Nguyễn Trung Việt		030065003095			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
4	Phạm Ngọc Dũng	Thành viên hội đồng quản trị <i>Board Member</i>	019059000547			
4.1	Phạm Oanh		046031000010			Người có liên quan của Thành viên HĐQT <i>Affiliated person of Board member</i>
4.2	Trần Thị Mai		026137000270			
4.3	Nguyễn Thị Hạc		048164000208			
4.4	Nguyễn Văn Phận		Không có N/A			
4.5	Nguyễn Thị Hào		Không có N/A			
4.6	Phạm Ngọc Thành		046063005387			
4.7	Trần Thị Cẩm Châu		001166023984			
4.8	Phạm Ngọc Tuấn		019061000029			Người có liên quan của Thành viên HĐQT <i>Affiliated person of Board member</i>
4.9	Nguyễn Thị Hương		048169000014			
4.10	Phạm Mạnh Cường		079088023524			
4.11	Nguyễn Thị Hà Trang		051192000430			
4.12	Phạm Kim Khánh		079193016231			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
5	Lê Ngọc Lợi	Thành viên hội đồng quản trị <i>Board Member</i>	052072005459			
5.01	Lê Ngọc Liên		052045003260			Người có liên quan của Thành viên HĐQT <i>Affiliated person of Board member</i>
5.02	Nguyễn Thị Xuân Loan		052148008145			
5.03	Trần Thị Mai Anh		040173000165			
5.04	Trần Thúc Duyệt		Không có N/A			
5.05	Võ Thị Châu		040145004001			
5.06	Lê Ngọc Linh		052070007082			
5.07	Lê Thị Ngọc Lệ		052173015702			
5.08	Lê Thị Ngọc Lại		052179012220			Người có liên quan của Thành viên HĐQT <i>Affiliated person of Board member</i>
5.09	Lê Thị Ngọc Lan		052182000553			
5.10	Lê Việt Long		052099007052			
5.11	Lê Ngọc Phương Anh		052301000079			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
6	Phùng Tấn Phú	- Thành viên hội đồng quản trị <i>/Board member</i> - Giám đốc Chi nhánh Vinacontrol Đà Nẵng/ <i>Director of Vinacontrol Danang</i>	049076001787			
6.1	Phùng Tấn Hoàng		049046003241			Người có liên quan của Thành viên HĐQT <i>Affiliated person of Board member</i>
6.2	Trần Thị Đảng		049149004811			
6.3	Trần Thu Trang		048180000549			
6.4	Trần Quốc Cẩm		Không có N/A			
6.5	Nguyễn Thị Nhân		046155001326			
6.6	Phùng Tấn Linh		049072013370			
6.7	Nguyễn Thị Minh		049174014124			
6.8	Phùng Thị Hoa		049172014291			Người có liên quan của Thành viên HĐQT <i>Affiliated person of Board member</i>
6.9	Phùng Tấn Quý		Không có N/A			
6.10	Phùng Thị Hồng Vân		049181011069			
6.11	Nguyễn Hữu Dương		045078008138			
6.12	Phùng Lam Quỳnh		Không có N/A			
6.13	Phùng Quốc Triệu		Không có N/A			
6.14	Phùng Nam Trân		Không có N/A			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
7	Nguyễn Hồng Lâm	Thành viên hội đồng quản trị <i>Board Member</i>	001077000337			
7.01	Nguyễn Minh Khanh		Không có N/A			Người có liên quan của Thành viên HĐQT <i>Affiliated person of Board member</i>
7.02	Võ Hải Đường		Không có N/A			
7.03	Phạm Thắng Lợi		008052000023			
7.04	Nguyễn Thị Mùi		038155000121			
7.05	Phạm Thuỳ Linh		001180000392			
7.06	Nguyễn Hồng Minh		001207009927			
7.07	Nguyễn Ngọc Linh Trang		001311001058			
7.08	Nguyễn Hồng Vân		001169020337			
7.09	Nguyễn Mạnh Cường		001063021730			
7.10	Công ty cổ phần Công nghệ giáo dục Trường học trực tuyến		0109263857			Ông Nguyễn Hồng Lâm là Tổng Giám đốc Công ty
7.11	Công ty Cổ phần PTP		0100687474			Ông Nguyễn Hồng Lâm là Thành viên HĐQT

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
8	Nguyễn Quốc Minh	Thành viên hội đồng quản trị <i>Board Member</i>	025070003943			
8.01	Hoàng Thị Nga		042145003328			Người có liên quan của Thành viên HĐQT <i>Affiliated person of Board member</i>
8.02	Nguyễn Xuân Diệu		Không có N/A			
8.03	Hoàng Đức Phương		Không có N/A			
8.04	Nguyễn Thị Lan		040147005374			Người có liên quan của Thành viên HĐQT <i>Affiliated person of Board member</i>
8.05	Hoàng Thị Hương Giang		024174003582			
8.06	Nguyễn Hoàng Hà		040168000244			
8.07	Nguyễn Hồng Quang		046076017844			
8.08	Nguyễn Quốc Bình		191410346			
8.09	Nguyễn Hoàng An		046181002694			
8.10	Nguyễn Hoàng Hương Dung		046302000082			
8.11	Lê Chí Công		022060001025			
8.12	Nguyễn Thị Thu Hiền		046180007195			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
9	Phan Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin/ <i>Deputy General Director/ Authorized Information Disclosure Representative</i>	040065020365			
9.1	Phan Văn Thiêm		Không có N/A			Người có liên quan của Thành viên Ban điều hành <i>Affiliated person of Executive board member</i>
9.2	Trần Thị Xuân		Không có N/A			
9.3	Trương Kim Lương		Không có N/A			
9.4	Đặng Thị Diệu		Không có N/A			
9.5	Trương Thị Mai Hoa		040166003269			Người có liên quan của Thành viên Ban điều hành <i>Affiliated person of Executive board member</i>
9.6	Phan Tùng Sơn		040090034529			
9.7	Phan Tùng Hưng		040201012931			
9.8	Phan Văn Hải		040063006075			
9.9	Trần Thị Lan		040164009667			
9.10	Ngô Thị Khánh Huyền		040198014369			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
10	Lê Thanh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>	001079017220			Người có liên quan của Thành viên Ban điều hành <i>Affiliated person of Executive board member</i>
10.01	Lê Phước Ninh		C1313494			
10.02	Tạ Mỹ Dung		001149012092			
10.03	Nguyễn Thị Sương		040144001217			
10.04	Nguyễn Thị Mai Anh		001179021624			
10.05	Lê Nam Khánh		001207046841			
10.06	Lê Minh Quang		001211016336			
10.07	Lê Nữ Thục Anh		001319044966			
10.08	Lê Phước Anh		001073036410			
10.09	Mai Thu Trang		011871892			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
11	Lưu Ngọc Hiền	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>	036062004013			
11.1	Lưu Văn Nghi		Không có N/A			Người có liên quan của Kế toán trưởng <i>Affiliated person of Chief accountant</i>
11.2	Nguyễn Thị Mận		Không có N/A			
11.3	Vũ Văn Ngọ		Không có N/A			
11.4	Nguyễn Thị Tiến		Không có N/A			
11.5	Vũ Minh Nguyệt		001163014693			
11.6	Lưu Ngọc Hiệp		001091058332			Người có liên quan của Kế toán trưởng <i>Affiliated person of Chief accountant</i>
11.7	Hà Ngọc Mai		001199009504			
11.8	Lưu Minh Châu		001202028693			
11.9	Lưu Thị Thìn		036152014657			
11.10	Ngô Văn Các		Không có N/A			
11.11	Lưu Thị Tuất		036159004935			
11.12	Ngô Văn Tiến		001055010398			
11.13	Lưu Thị Hoà		036164003038			
11.14	Trần Xuân Thiệp		036063009406			
11.15	Lưu Ngọc Nửa		Không có N/A			
11.16	Đặng Thị Luật		Không có N/A			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
12	Nguyễn Thị Thuỷ Ngân	Trưởng Ban Kiểm soát <i>Head of the supervisory board</i>	030185000138			
12.1	Nguyễn Đức Hợp		038060005565			Người có liên quan của TV BKS <i>Affiliated person of Supervisory Board</i>
12.2	Lê Thị Nguyên		030166001156			
12.3	Phạm Văn Đào		037063010472			Người có liên quan của TV BKS <i>Affiliated person of Supervisory Board</i>
12.4	Đỗ Thị Nhài		037163008167			
12.5	Phạm Văn Hào		037084004517			
12.6	Phạm Thành Vương		Không có N/A			
12.7	Phạm Thành Bảo Long		Không có N/A			
12.8	Nguyễn Thị Thuỷ Nga		038188000599			
12.9	Gavin Michael Gross		33497914			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
13	Cao Quý Lân	Thành viên Ban Kiểm soát <i>Member of the supervisory board</i>	001080001270			
13.1	Cao Quý Long		Không có N/A			Người có liên quan của TV BKS <i>Affiliated person of Supervisory Board</i>
13.2	Nguyễn Thị Hiền		001158012239			
13.3	Đặng Thị Thuyết		001179028100			
13.4	Đặng Đình Mớ		Không có N/A			
13.5	Nguyễn Thị Thời		004142003520			Người có liên quan của TV BKS <i>Affiliated person of Supervisory Board</i>
13.6	Cao Mạnh Linh		001082035932			
13.7	Cao Thanh Liêm		001088069474			
13.8	Phạm Phương Hồng		038186002170			
13.9	Đoàn Thị Minh Hải		034190021923			
13.10	Cao Thiện Nhân		001206009158			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
14	Bùi Duy Anh	Thành viên Ban Kiểm soát <i>Member of the supervisory board</i>	079090033548			
14.01	Bùi Duy Chính		031058010661			Người có liên quan của TV BKS Affiliated person of Supervisory Board
14.02	Đoàn Bích Hồng		020165000055			
14.03	Văn Phú Nga		049053000061			
14.04	Huỳnh Thị Giác		049154001558			
14.05	Văn Thị Tuyết Sương		079187022750			
14.06	Bùi Băng Băng		P02785639			
14.07	Bùi Duy Minh		P02716405			
14.08	Bùi Băng Di		P02629671			
14.09	Bùi Phương Thảo		001184053131			
14.10	Ngô Trọng Duy		048083007215			
14.11	Bùi Đoàn Ngọc Anh		079301026591			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là NCLQ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là NCLQ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Mối quan hệ với công ty <i>Relationship with the Company</i>
15	Đào Nguyễn Thiên Nga	Người phụ trách quản trị Công ty <i>Person in charge of the Company's administration</i>	001168018420			
15.1	Đào Bá Dương		Không có N/A			Người có liên quan của người phụ trách quản trị Công ty <i>Affiliated person of Person in charge of the Company's administration</i>
15.2	Nguyễn Viết Lệ Uyên		051142000013			
15.3	Nguyễn Kim Truy		038037001058			
15.4	Hà Thị Mai Khang		Không có N/A			
15.5	Nguyễn Kim Quang		001066618354			Người có liên quan của người phụ trách quản trị Công ty <i>Affiliated person of Person in charge of the Company's administration</i>
15.6	Đỗ Thị Phương Thảo		001199028523			
15.7	Nguyễn Kim Vũ		001098015678			
15.8	Đào Thanh Tùng		001076067734			